



Thông tin dành cho bệnh nhân

## ZHEKOF

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để xa tầm tay trẻ em.  
Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc. Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ.

### THÀNH PHẦN

Mỗi viên nén ZHEKOF chứa:

Telmisartan ..... 40 mg


Tá dược: Mannitol, cellulose vi tinh thể, povidon, natri carbonat, talc, natri starch glycolat, natri lauryl sulfat, magnesi stearat.

Mỗi viên nén ZHEKOF-80 chứa:

Telmisartan ..... 80 mg

Tá dược: Mannitol, cellulose vi tinh thể, natri lauryl sulfat, natri hydroxyd, croscarmellose natri, magnesi stearat.

### Mô tả sản phẩm:

ZHEKOF: Viên nén dài, màu trắng, một mặt có đập logo , mặt kia có đập gạch ngang.

ZHEKOF-80: Viên nén dài màu trắng, hai mặt trơn.

Quy cách đóng gói: ZHEKOF: Hộp 3 vỉ x 10 viên.

ZHEKOF-80: Hộp 6 vỉ x 10 viên.

### Thuốc dùng cho bệnh gì?

Sản phẩm ZHEKOF chứa thành phần chính có tác dụng dược lý là telmisartan, là một chất đối kháng thụ thể angiotensin II. Angiotensin II, một chất được tạo ra trong cơ thể bạn, có tác dụng làm co mạch máu, do đó làm tăng huyết áp. Telmisartan ngăn ngừa tác động của angiotensin II, làm mạch máu giãn ra và làm huyết áp hạ xuống.

ZHEKOF được sử dụng theo chỉ định của bác sĩ để điều trị:

- Tăng huyết áp: có thể dùng đơn độc hoặc phối hợp với các thuốc chống tăng huyết áp khác.
- Dự phòng biến cố tim mạch, giảm tử vong do biến cố tim mạch ở bệnh nhân người lớn có:
  - + Biểu hiện bệnh lý tim mạch, huyết khối mạch máu (tiền sử bệnh lý mạch vành, đột quy hoặc bệnh lý động mạch ngoại biên) hoặc:
  - + Bệnh nhân đái tháo đường typ 2 có ghi nhận tổn thương cơ quan đích.

### Nên dùng thuốc này như thế nào và liều lượng?

Luôn dùng thuốc chính xác như hướng dẫn của bác sĩ hoặc dược sĩ. Nếu bạn chưa rõ, hãy hỏi lại cho chắc chắn.

Cách dùng:

Uống ngày 1 lần, cố gắng uống vào cùng thời điểm trong ngày. Có thể uống cùng thức ăn hoặc không.



✓

**Liều dùng:**

Điều trị tăng huyết áp:

Liều thường dùng là 40 mg x 1 lần/ngày. Đối với 1 số người bệnh, bác sỹ có thể chỉ định liều thấp hơn (20 mg x 1 lần/ngày). Sau đó bác sỹ có thể điều chỉnh liều tùy theo đáp ứng từng bệnh nhân. Thuốc cũng có thể dùng phối hợp với thuốc lợi tiểu như hydrochlorothiazid để tăng tác dụng hạ huyết áp.

Đợt phòng biến tim mạch

Liều thường dùng là 80 mg x 1 lần/ngày.

Khi khởi đầu điều trị cần đổi chế độ ăn giảm muối, và bác sỹ có thể sẽ chỉnh liều thuốc hạ huyết áp.

Đối tượng đặc biệt:

**Suy thận:** Nếu bị suy thận nặng, khi bắt đầu điều trị bác sỹ sẽ chỉ định liều dùng là 20 mg x 1 lần/ngày. Không dùng chung với thuốc lợi tiểu khi mức lọc cầu thận <30 ml/phút.

**Suy gan:** Nếu bị suy gan nhẹ hoặc vừa hoặc tắc mật, không dùng vượt quá 40 mg x 1 lần/ngày. Không dùng chung với thuốc lợi tiểu khi bị suy gan nặng.

**Người cao tuổi:** Không cần điều chỉnh liều.

**Trẻ em dưới 18 tuổi:** Độ an toàn và hiệu quả chưa xác định được.

**Khi nào không nên dùng thuốc này?**

Không nên dùng thuốc này nếu bạn:

Mẫn cảm với telmisartan hoặc với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Phụ nữ mang thai. Người cho con bú.

Suy thận nặng. Suy thận có nồng độ creatinin huyết > 250 micromol/lít hoặc kali huyết > 5 mmol/lít hoặc  $Cl_{Cr}$  < 30 ml/phút.

Không sử dụng chung với thuốc chứa aliskiren khi bị tiểu đường hoặc suy thận ( $GFR < 60$  ml/phút/1,73 m<sup>2</sup>)

Suy gan nặng. Tắc mật.

**Tác dụng không mong muốn**

Như các thuốc khác, Zhekof có thể gây tác dụng không mong muốn, nhưng không phải ai cũng gặp phải.

Tác dụng không mong muốn thường nhẹ và thoáng qua, hiếm khi phải ngừng thuốc.

Ngưng dùng thuốc và liên hệ trung tâm y tế gần nhất nếu bạn gặp các phản ứng sau: nhiễm khuẩn huyết, phù mạch (phù da và niêm mạc xảy ra nhanh). Các phản ứng này hiếm gặp khi sử dụng thuốc nhưng có thể gây nguy hiểm cho bạn.

Các tác dụng không mong muốn khác:

**Ít gặp:** Mệt mỏi, đau đầu, hạ huyết áp quá mức, chóng mặt đặc biệt trên các bệnh nhân mất dịch (như bệnh nhân dùng liều cao thuốc lợi tiểu), phù chân tay, phù mạch, tiết nhiều mồ hôi, nhìn mờ. Tình trạng kích động, lo lắng, chóng mặt. Khô miệng, buồn nôn, đau bụng, trào ngược acid, khó tiêu, đầy hơi, chán ăn, ỉa chảy. Giảm chức năng thận, tăng creatinin và urê huyết, nhiễm khuẩn đường tiết niệu. Viêm họng, viêm xoang, nhiễm khuẩn đường hô hấp trên, có các triệu chứng giống cúm (ho, sung huyết hoặc đau tai, sốt, sung huyết mũi, chảy nước mũi, hắt hơi, đau họng). Đau lưng, đau và co thắt cơ. Có các triệu chứng giống viêm gân. Tăng kali huyết.

**Hiếm gặp:** Phù mạch. Rối loạn thị giác. Nhịp tim nhanh, giảm huyết áp quá mức hoặc ngất (thường gặp ở người bị giảm thể tích máu hoặc giảm muối, điều trị bằng thuốc lợi tiểu, đặc biệt trong tư thế đứng). Chảy máu dạ dày - ruột. Ban da, mày đay, ngứa.

75898-6  
CÔNG TY  
NHÀ  
C PHÁP  
VI PHÍ  
P.T. BÌNH

21

Tăng enzym gan. Giảm hemoglobin, giảm bạch cầu trung tính. Tăng acid uric huyết, tăng cholesterol huyết.

Thuốc có thể gây ra các tác dụng không mong muốn khác. Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

#### **Nên tránh dùng những thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này?**

Một số thuốc có thể tương tác với telmisartan nên phải thông báo cho bác sỹ hoặc dược sỹ của bạn về tất cả các loại thuốc mà bạn đang sử dụng, bao gồm cả các thuốc kê đơn hoặc không kê đơn, các vitamin hoặc thuốc từ dược liệu.

#### Một số thuốc có thể có tương tác với telmisartan:

- Thuốc ức chế ACE (như enalapril, lisinopril, ramipril), thuốc chẹn beta- adrenergic, aliskiren.
- NSAID (như ibuprofen, aspirin...).
- Digoxin
- Warfarin
- Các thuốc lợi tiểu
- Thuốc lợi tiểu giữ kali
- Corticosteroid
- Lithi

Bạn có thể uống thuốc này cùng hoặc không cùng thức ăn.

#### **Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc?**

Nếu bạn quên không dùng 1 liều, nên uống liều đó ngay khi có thể. Nếu thời điểm nhớ ra đã qua ngày tiếp theo, không dùng liều đã quên mà dùng thuốc theo đúng lịch trình cũ. Không uống gấp đôi liều.

#### **Cần bảo quản thuốc này như thế nào?**

Giữ thuốc trong bao bì gốc của nhà sản xuất, đậy kín.

Để thuốc nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C, và ngoài tầm với của trẻ em.

Không sử dụng thuốc sau ngày hết hạn ghi trên bao bì (hộp và vỉ thuốc).

#### **Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều**

Dùng thuốc chính xác như hướng dẫn của bác sỹ. Nếu vô ý dùng quá liều, bạn có thể gặp những triệu chứng sau đây: Nhịp tim chậm (do kích thích phó giao cảm) hoặc nhịp tim nhanh, chóng mặt, choáng váng, hạ huyết áp quá mức. Nếu dùng thuốc nhiều hơn chỉ dẫn, ngưng dùng thuốc và liên lạc ngay với bác sỹ hoặc trung tâm y tế gần nhất.

#### **Cần phải làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo**

Ngưng dùng thuốc và liên lạc ngay với bác sỹ hoặc trung tâm y tế gần nhất.

Mang theo viên thuốc cùng với bao bì để bác sỹ biết bạn đã uống thuốc gì và có biện pháp xử lý kịp thời.

#### **Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này**

*Trước khi dùng thuốc này, thông báo cho bác sỹ nếu bạn có những vấn đề sau:*

- Bạn có ý định mang thai, đang mang thai hoặc cho con bú
- Hẹp động mạch thận
- Suy thận hoặc ghép thận
- Bệnh tim mạch
- Mất nước (tiêu chảy, nôn mửa, chế độ ăn ít nước, dùng thuốc lợi tiểu).



- Tăng aldosteron
- Bệnh tiểu đường
  - Đang sử dụng hoặc có ý định sử dụng bất kỳ thuốc nào khác.
  - Tăng kali máu
  - Suy gan, suy thận
  - Người da đen có thể có hiệu quả hạ huyết áp ít hơn.
  - Loét dạ dày - tá tràng hoặc bệnh dạ dày - ruột khác.
  - Đã từng bị phù mạch.
  - Telmisartan có thể gây rối loạn chuyển hóa porphyrin.

Sản phẩm ZHEKOF có chứa mannitol nên có thể sẽ có tác dụng nhuận tràng nhẹ.

Dùng thuốc cho trẻ em

Độ an toàn và hiệu quả trên trẻ em dưới 18 tuổi chưa xác định được. Không khuyến cáo dùng thuốc này cho trẻ em dưới 18 tuổi.

Phụ nữ mang thai hoặc cho con bú

Nếu có ý định mang thai, nên thông báo cho bác sỹ để thay thế thuốc khác trước khi có thai. Khi phát hiện có thai, phải ngừng telmisartan càng sớm càng tốt.

Bạn không nên cho con bú trong thời gian dùng thuốc.

Lái xe và vận hành máy móc

Tình trạng chóng mặt, choáng váng hoặc ngủ lơ mơ có thể thỉnh thoảng xuất hiện khi đang sử dụng thuốc điều trị tăng huyết áp, nên cẩn thận trọng khi lái xe và vận hành máy móc.

**Khi nào cần tham vấn bác sỹ, dược sỹ.**

Cần liên lạc ngay với bác sỹ hoặc trung tâm y tế gần nhất khi dùng thuốc quá liều chỉ định.

Thông thường, bao giờ cũng phải hỏi ý kiến bác sỹ hoặc dược sỹ trước lúc dùng bất kỳ thuốc nào khi mang thai hoặc cho con bú.

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ hoặc dược sỹ.

**Hạn dùng của thuốc:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Sản xuất tại:**

**CTY TNHH DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ  
(DAVI PHARM CO., LTD.)**

Lô M7A, Đường D17, Khu CN Mỹ Phước 1, Phường Thới Hòa, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Tel: 0650-3567689 Fax: 0650-3567688

Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc:

